

Số: 505/2023/QĐDS-PT

Ngày: 25-4-2023

V/v yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết
của Đại hội đồng cổ đông

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần giải quyết việc dân sự phúc thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Quỳnh Trâm

Bà Hoàng Thị Bích Thảo

- Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên họp: Bà Huỳnh Thị Kim Tuyền, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 170/2022/KDTM-PT ngày 28 tháng 12 năm 2022 về “yêu cầu hủy nghị quyết của đại hội đồng cổ đông”

Do Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm số 949/2023/QĐ-MPH ngày 03/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 3237/2023/QĐ-PT ngày 22/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 3295/2023/QĐ-PT ngày 13/4/2023 giữa các đương sự:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 49B Đinh Công Tráng, phường Đ, Quận X, Thành phố H.

2/ Ông Đỗ Đức H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: C05-04 C/c đường P, phường L, Thành phố T, Thành phố H.

3/ Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1967.

Địa chỉ: 21A Nguyễn Hới, phường N, thành phố V, tỉnh T.

Đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Văn Th, ông Đỗ Đức H, ông Nguyễn Tiến D: Ông Nguyễn Trương Duy Nh, sinh năm 1998. (có mặt)

Địa chỉ: 517 đường H, Phường R, quận T, Tp. H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Trương Nguyễn Công N, Luật sư Lạc Thị Tú D – Đoàn Luật sư Thành phố H. (Luật sư N có đơn xin vắng mặt; Luật sư D có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Tổng Công ty K – Công ty cổ phần.

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà PV, số 673 đường H, xã K, huyện B, Tp. H.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH A.

Địa chỉ: Tầng 24 Tòa L6, Số 2 đường Đ, phường B, Quận X, Thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty Luật TNHH A:

1. Ông Vũ Đức Q, sinh năm 1990. (có mặt)

Địa chỉ: Phòng 24.01 Tầng 24, Tòa nhà L, Vinhomes Golden River, Số 2 đường Đ, phường B, Quận X, Thành phố H. Và/hoặc:

2. Bà Nguyễn Thanh Tịnh Th, sinh năm 1993. (có mặt)

Địa chỉ: Tầng 24, Tòa L, Số 2 đường Đ, phường B, Quận X, Thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Trần Đức P - Văn phòng Luật sư Trần Đức P. (vắng mặt).

2/ Ông Tạ Đức L, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 150/24 Nguyễn Trãi, phường B, Quận X, Thành phố H.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng 10, Tòa nhà PV, số 673 đường H, xã K, huyện B, Thành phố H. (có đơn xin vắng mặt).

3/ Ông Ngô Ngọc M, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 76A Đường số 21, phường Q, Quận Y, Tp. H.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng 10, Tòa nhà PV, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã K, huyện B, Thành phố H.

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Đức T; Địa chỉ: 438/5 đường G, Phường E, Quận W, Tp. H. (có đơn xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Trần Đức P - Văn phòng Luật sư Trần Đức P. (vắng mặt)

4/ Ông Trần Nguyễn Sông H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 260/5C Điện Biên Phủ, phường C, quận K, Thành phố N.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng 10, Tòa nhà PV, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã K, huyện B, Thành phố H. (có đơn xin vắng mặt).

5/ Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 2- LK 20C đô thị P, phường L, quận H, Tp. B.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng 10, Tòa nhà PV, số 673 đường H, xã K, huyện B, Thành phố H (có đơn xin vắng mặt).

6/ Ông Đinh Văn A, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 02 Khu phố 4, Đường số 1, V, Phường 26, quận B, Tp. H.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng 10, Tòa nhà PV, số 673 đường H, xã K, huyện B, Thành phố H (có đơn xin vắng mặt).

7/ Ông Lê Hữu B, sinh năm 1961.

Địa chỉ: 128/65 Hoàng Văn Thụ, Phường 7, thành phố V, tỉnh T.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng 10, Tòa nhà PV, số 673 đường H, xã K, huyện B, Thành phố H (có đơn xin vắng mặt).

8/ Ông Lê Thái Th, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Chung cư L, Phường 11, Quận R, Thành phố H.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng 10, Tòa nhà PV, số 673 đường H, xã K, huyện B, Thành phố H (có đơn xin vắng mặt).

Người kháng cáo: Tổng Công ty K – Công ty cổ phần, ông Ngô Ngọc M, ông Tạ Đức L.

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

Theo quyết định sơ thẩm, nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Đại diện người yêu cầu trình bày:

Tổng Công ty K – Công ty cổ phần (gọi tắt là PVE) là Công ty trực thuộc Tập đoàn VN (gọi tắt là PVN). Hiện nay, PVN chiếm 29% cổ phần tại PVE, do ông Tạ Đức L đại diện 18% chủ sở hữu vốn, ông Ngô Ngọc M đại diện 11% chủ sở hữu vốn.

Ông Đỗ Văn Th, ông Đỗ Đức H, ông Nguyễn Tiến D là nhóm cổ đông sở hữu 2.607.568 cổ phần phổ thông, chiếm 10,426 % tỷ lệ vốn góp trong Tổng Công ty K – Công ty cổ phần. (Trong đó: Ông Th sở hữu 114.199 cổ phần, chiếm 0,456% tỷ lệ vốn góp; ông H sở hữu 933.369 cổ phần, chiếm 3,73% tỷ lệ vốn góp; ông D sở hữu 1.560.000 cổ phần, chiếm 6,24% tỷ lệ vốn góp).

Căn cứ Điều 151, khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, nhóm cổ đông Đỗ Văn Th, Đỗ Đức H, Nguyễn Tiến D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè hủy bỏ Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 và Nghị quyết số 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và 2022 Tổng Công ty K – Công ty cổ phần (PVE) với những căn cứ sau:

1/ Đối với Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022

Thứ nhất, vi phạm thời hạn gửi thông báo mời họp và các tài liệu gửi kèm.

Theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 143 Luật Doanh nghiệp 2020, người triệu

tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu gửi kèm (Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp...) chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc.

Thực tế, Hội đồng quản trị (gọi tắt là HĐQT) PVE chỉ gửi Thông báo mời họp số 09/TB-TKDK-HĐQT về việc tổ chức Đại hội thường niên năm 2020 vào lúc 13h ngày 26/4/2022; không gửi đến cổ đông các nội dung trình Đại hội. Đến ngày 22/4/2022, tại Biên bản họp HĐQT số 194/BB-HĐQT, HĐQT mới thông qua dự thảo các tài liệu trình Đại hội thường niên năm 2020; thông qua danh sách đề cử/ứng cử HĐQT; công tác khác phục vụ cho Đại hội thường niên năm 2020.

Như vậy, các nội dung trình đại hội chỉ được HĐQT thông qua trước khi diễn ra Đại hội 04 ngày (thông qua nội dung ngày 22/4/2022, Đại hội diễn ra 13 giờ ngày 26/4/2022) và không gửi đến các cổ đông PVE. Như vậy, việc Thông báo mời họp và cung cấp thông tin trước Đại hội của HĐQT đã vi phạm nghiêm trọng khoản 1, 3 Điều 143 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Thứ hai, vi phạm thời hạn kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “*Cổ đông hoặc nhóm cổ đông ... có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác*”.

Tại Đại hội thường niên năm 2020 (28/4/2022): thực tế, ngày 25/4/2022, ông Tạ Đức L – Người đại diện 18% vốn góp của PVN tại PVE gửi kiến nghị “miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT độc lập của PVE đang còn đương nhiệm” bổ sung vào chương trình Đại hội diễn ra vào lúc 13g 00 ngày 26/4/2022. Chưa đầy 01 ngày sau (lúc 11 giờ ngày 26/4/2022), HĐQT triệu tập cuộc họp (chỉ mời 02/05 thành viên HĐQT) thống nhất theo nội dung kiến nghị của ông Tạ Đức L.

Thứ ba, HĐQT ban hành Thư mời họp, Biên bản họp, Nghị quyết, Tờ trình... vào ngày 26/4/2022 có nhiều điểm bất thường và mờ ám.

Lúc 11h ngày 26/4/2022, HĐQT gửi Thư mời họp HĐQT, xác định thời điểm họp ngay tại thời điểm ban hành Thư mời (11h). Trong khi đó, khoản 6 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “*Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác*”.

Ngoài ra, thời điểm ngày 26/4/2022, HĐQT Công ty PVE có 05 thành viên. Tuy nhiên, ông Lê Hữu B (Chủ tịch HĐQT), chỉ mời ông Đinh Văn A (thành viên HĐQT) tham gia họp HĐQT cùng với ông. Ba thành viên còn lại (ông Đỗ Văn Th (thành viên HĐQT), ông Lê Thái Th (thành viên HĐQT độc lập), ông F (thành viên HĐQT độc lập) không được mời và không tham dự. Mặc dù chỉ có 02/05 thành viên được mời tham dự nhưng HĐQT vẫn thông qua Nghị quyết số 10/NQ-TKDK-HĐQT, với lý do “Vi có 02 thành viên HĐQT không dự họp, 02 thành

viên còn lại dự họp và biểu quyết đồng ý theo kiến nghị của ông Tạ Đức L. Như vậy số thành viên HĐQT Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế (PVE) 50/50 đồng ý trong đó chủ tịch HĐQT PVE đồng ý...”. Trong khi đó, khoản 8 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “*Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp*”.

Mặc dù, thời điểm họp, số lượng thành viên HĐQT tham gia họp... vi phạm pháp luật như ở trên, nhưng ông Lê Hữu B (Chủ tịch HĐQT) và ông Đinh Văn A (thành viên HĐQT) vẫn cố tình ban hành Nghị quyết và Tờ trình đề bổ sung nội dung cần thông qua vào Đại hội và tiến hành Đại hội thường niên lần hai vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 28/4/2022.

Thứ tư, tiến hành Đại hội cổ đông thời điểm này, ban hành Biên bản họp vào thời điểm khác.

Mặc dù, Đại hội đồng cổ đông thường niên lần hai năm 2020 diễn ra lúc 13 giờ 30 phút ngày 28/4/2022. Nhưng một ngày sau (29/4/2022), Đại hội mới ban hành Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 34/BB-TDKD-ĐHĐCĐ. Điều này là trái với quy định tại khoản 2 Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2020: “*Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp*”.

Thứ năm, ông Tạ Đức L cản trở nhóm cổ đông tham gia Đại hội nhằm mục đích gian lận tỷ lệ phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Trước Đại hội thường niên 2020 lần 1 (ngày 26/4/2022), nhóm cổ đông (chiếm tỷ lệ vốn góp 6,19%) có ủy quyền cho ông Tạ Đức L được quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội lần 1. Tuy nhiên, trước ngày Đại hội lần 1 diễn ra, nhóm cổ đông này hủy bỏ ủy quyền của ông Tạ Đức L và ủy quyền lại cho một số cá nhân khác (ủy quyền bằng văn bản và gửi qua email cho Ban tổ chức Đại hội).

Khi Đại hội thường niên 2020 lần 2 diễn ra (13 giờ 30 phút ngày 28/4/2022), ông Tạ Đức L thành lập Ban tổ chức Đại hội mới và chỉ đạo không công nhận tư cách ủy quyền của những người nhận ủy quyền của nhóm cổ đông chiếm 6,19% (đã từng ủy quyền cho ông Tiến vào tháng 3/2022) và cản trở họ tham dự Đại hội. Cụ thể:

- Nhóm đại diện ủy quyền mới đến tham dự Đại hội thì L chỉ đạo người của Ban tổ chức Đại hội cản trở ngay từ cổng vào công ty, không cho những người này vào dự họp.

- Khi nhóm người nhận ủy quyền mới vào được hội trường tham dự thì L không cho họ tham dự Đại hội và tuyên bố không công nhận tư cách ủy quyền của họ.

- Và L ngang nhiên sử dụng ủy quyền không còn hiệu lực (đã bị hủy trước Đại hội lần 1, ngày 26/4/2022) để biểu quyết tại Đại hội.

- Việc sử dụng Giấy ủy quyền đã bị hủy bỏ, không công nhận tư cách ủy quyền hợp pháp, ngang nhiên biểu quyết không đúng tư cách tại Đại hội của ông Tạ Đức L là hành vi xem thường pháp luật, ngang nhiên xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông, gây hoang mang cho cán bộ công nhân viên và

cổ đông công ty.

Thứ sáu, việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập của ông Lê Thái Th chỉ dựa vào lý do theo Giấy kiến nghị của ông Tạ Đức L ngày 25/4/2022 là không đúng sự thật và không đúng quy định pháp luật.

Ngày 25/4/2022, ông Tạ Đức L gửi Giấy kiến nghị, nội dung: “miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT độc lập của PVE đang còn đương nhiệm” với lý do: “TV HĐQT độc lập chịu trách nhiệm cùng với HĐQT về việc không hoàn thành nghĩa vụ quản trị PVE trong việc chậm ban hành Báo cáo tài chính năm 2019 và đến nay cũng chưa có BCTC các năm 2020, 2021; Chậm tổ chức Đại hội thường niên năm 2020; Chưa tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020, 2021; PVE không còn là công ty niêm yết nên không bắt buộc phải có thành viên HĐQT độc lập”. Chỉ căn cứ vào những lý do trong Giấy đề nghị mà Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết Đại hội số 34/BB-TDKD-ĐHĐCĐ, ngày 29/4/2022 bãi nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập đối với ông Lê Thái Th là không đúng với thực tế và trái quy định pháp luật. Nếu áp dụng những lý do này, thì người đầu tiên phải chịu trách nhiệm phải là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc chứ không phải bất cứ thành viên HĐQT nào.

2/ Đối với Nghị quyết số 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022.

Thứ nhất, vi phạm thời hạn kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông về việc bãi nhiệm thành viên HĐQT đương nhiệm đối với ông Đỗ Văn Th.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “*Cổ đông hoặc nhóm cổ đông ... có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác*”.

Tại Đại hội thường niên năm 2021 (30/6/2022): Ngày 29/6/2022 mới có kiến nghị miễn nhiệm thành viên HĐQT đương nhiệm đối với ông Đỗ Văn Th, nhưng chỉ 01 ngày sau là ngày 30/6/2022, Đại hội đã thông qua Nghị quyết về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đương nhiệm đối với ông Đỗ Văn Th.

Thứ hai, việc bãi nhiệm thành viên HĐQT đương nhiệm đối với ông Đỗ Văn Th là bất chấp pháp luật và trái với Nghị quyết số 3841/NQ-DKVN, ngày 08/7/2021 của Tập đoàn VN về công tác cán bộ của PVE.

Ngày 29/6/2022 theo đề nghị của nhóm cổ đông chiếm 5,2% vốn góp về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đương nhiệm đối với ông Đỗ Văn Th; ngày 30/6/2022, Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ về việc bãi nhiệm tư cách thành viên HĐQT đương nhiệm đối với ông Đỗ Văn Th là không đúng thời hạn kiến nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2020.

Theo Điều 1 Nghị quyết số 3841/NQ-DKVN, ngày 08/7/2021 của Tập đoàn VN về công tác cán bộ của PVE quy định: “*Ông Đỗ Văn Th thôi chức Tổng giám đốc PVE để làm Thành viên Hội đồng quản trị PVE chuyên trách cho đến khi nghỉ*

ché độ hưu trí”.

Thực tế, đến hết tháng 10/2022, ông Đỗ Văn Th mới đến tuổi nghỉ hưu. Như vậy, HĐQT (cụ thể là ông Tạ Đức L – Chủ tịch) đã bất chấp chỉ đạo của Tập đoàn VN và tự ý bãi nhiệm thành viên HĐQT đương nhiệm đối với ông Đỗ Văn Th là trái quy định của pháp luật và trái với Nghị quyết của Tập đoàn.

Thứ ba, việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập đối với ông F không có trong chương trình Đại hội nhưng nghị quyết Đại Hội thường niên năm 2021 (ngày 30/6/2022) vẫn thông qua và bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Ngọc S thay thế ông F là bất chấp pháp luật.

Theo tờ trình nội dung chương trình thông qua tại Đại hội thường niên năm 2020 (ngày 26 và 28/4/2022) và Đại hội thường niên năm 2021 (ngày 30/6/2022) không có tờ trình nào miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập đối với ông F. Tuy nhiên, tại Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2020 số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 đã tự ý gạch tên ông F khỏi danh sách HĐQT.

Ngoài ra, tại Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2021 số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 lại tiếp tục thông qua nội dung bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Ngọc S thay thế ông F.

Như vậy, việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập đối với ông F là hành vi bất chấp pháp luật của ông Tạ Đức L và những người có liên quan.

Tóm lại, toàn bộ quá trình tổ chức và thông qua nội dung nghị quyết Đại hội thường niên năm 2020 (ngày 26 và 28/4/2022) số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 là trái pháp luật và không có giá trị pháp lý. Do đó, toàn bộ quá trình tổ chức và thông qua nội dung nghị quyết Đại hội thường niên năm 2021 (ngày 30/6/2022) mặc nhiên cũng trái luật và không có giá trị pháp lý.

Đại diện theo ủy quyền của người bị yêu cầu Tổng Công ty K – Công ty cổ phần trình bày:

Tổng Công ty K – Công ty cổ phần (gọi tắt là PVE) được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 14/9/2005 với vốn điều lệ 250.000.000.000 đồng, trong Tập đoàn VN (gọi tắt là PVN) sở hữu 29% vốn điều lệ.

Tháng 7/2021, PVN đã ban hành văn bản thông báo về việc thay thế 02 đại diện phần vốn cũ và ủy quyền đại diện phần vốn của PVN tại PVE cho ông Tạ Đức L (được ủy quyền 18% vốn điều lệ) và ông Ngô Ngọc M (được ủy quyền 11% vốn điều lệ).

Ông Tạ Đức L và ông Ngô Ngọc M đã yêu cầu Hội đồng quản trị (gọi tắt là HĐQT) PVE triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông (gọi tắt là ĐHĐCĐ) bất thường để thay đổi nhân sự nhằm quản trị PVE tuân thủ quy định của pháp luật về quản trị công ty đại chúng và qua đó tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các số liệu về tài chính của PVE sẽ phải được công khai minh bạch cho các cổ đông.

PVE xác định đã tổ chức, thực hiện đúng và đầy đủ về mặt trình tự, thủ tục

và nội dung đối với hai cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2020 và cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2021-2022, bảo vệ đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông PVE. Vì vậy yêu cầu hủy Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 và Nghị quyết số 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và 2022 Tổng Công ty K- CTCP (PVE) là hoàn toàn không có cơ sở, bởi những lý do sau:

Thứ nhất, PVE không vi phạm thời hạn gửi thông báo mời họp và các tài liệu gửi kèm đối với cuộc họp ĐHĐCĐ 2020.

- Về thời hạn gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ 2020, ngày 25/3/2022, PVE ban hành thông báo số 09/TB-TKDK-HĐQT gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và các cổ đông thông báo về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 được thực hiện vào 13 giờ ngày 26/4/2022, cách 32 ngày trước ngày dự kiến khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020.

Điều 143.1 Luật Doanh nghiệp 2020 (gọi tắt là LDN 2020) quy định thời hạn chậm nhất để gửi thông báo mời họp là 21 ngày trước ngày khai mạc nếu Điều lệ không có quy định thời hạn dài hơn. Điều lệ PVE có hiệu lực tại thời điểm này là Điều lệ được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2018 (gọi tắt là Điều lệ 2018) tại Điều 21.3 quy định thời hạn ngắn hơn thời hạn 21 ngày nên quy định về thời hạn gửi thông báo mời họp sẽ theo Luật Doanh nghiệp 2020.

- Liên quan đến các tài liệu đính kèm thông báo mời họp ĐHĐCĐ 2020.

Điều 21.3 Điều lệ 2018 của PVE quy định: “...*Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận*”. Quy định này tại Điều lệ 2018 cũng phù hợp với quy định tại Điều 143.4 LDN 2020: “*Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu*”.

Thông báo số 09/TB-TKDK-HĐQT, PVE đã nêu rõ đường dẫn để cổ đông có thể truy cập tài liệu theo đúng quy định của Điều lệ 2018 và LDN 2020. PVE đã đăng tải liệu họp lên trang thông tin điện tử (tại đường link:<https://pve.vn/tin-tuc/10-bn-tin-pve/>) vào ngày 05/4/2022, tuân thủ quy định gửi tài liệu chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ theo LDN 2020.

Tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2020 ngày 28/4/2022, không có bất kỳ cổ đông nào có ý kiến hay khiếu nại về việc gửi tài liệu họp ĐHĐCĐ năm 2020 của PVE.

Do đó, PVE không vi phạm về việc gửi tài liệu họp ĐHĐCĐ năm 2020 của PVE.

Thứ hai, các kiến nghị đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ năm 2020 và họp ĐHĐCĐ năm 2021-2022 đều phù hợp với quy định pháp luật và được sự chấp nhận của ĐHĐCĐ.

- Đối với cuộc họp ĐHĐCĐ 2020, ngày 25/4/2022 HĐQT nhận được 02 kiến nghị của 02 nhóm cổ đông khác nhau kiến nghị:

Miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT độc lập (ông Lê Thái Th);

Giới thiệu 01 ứng viên làm thành viên Ban kiểm soát (bà Nguyễn Thị Hồng A) – do ông Đỗ Văn Th đại diện cho một nhóm gồm 03 cổ đông ký tên đề cử.

- Đối với cuộc họp ĐHĐCĐ 2022, ngày 29/6/2022 HĐQT nhận được kiến nghị của 01 nhóm cổ đông kiến nghị bãi nhiệm thành viên HĐQT đương nhiệm đối với ông Đỗ Văn Th.

Căn cứ Điều 142.3 LDN 2020 quy định: “3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 2 Điều này;
- b) Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
- c) Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ công ty”.

Căn cứ Điều 21.5 Điều lệ 2018: “5. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 nếu thuộc một trong các trường hợp sau: a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung...”

Căn cứ Điều 18.5 Điều lệ được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2020 quy định: “5. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 nếu thuộc một trong các trường hợp sau: a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung...”

Căn cứ các quy định trên, việc xem xét từ chối kiến nghị đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ hoàn toàn thuộc quyền hạn quyết định của người triệu tập họp ĐHĐCĐ. Nói cách khác, HĐQT PVE không có nghĩa vụ bắt buộc phải từ chối với các kiến nghị gửi quá thời hạn này. Đồng thời, Chủ tịch HĐQT đã tổ chức họp HĐQT để xử lý kiến nghị này. Kết quả HĐQT đã thông qua các Nghị quyết HĐQT chấp thuận các kiến nghị quá thời hạn được đưa vào chương trình (dự kiến) của các cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Như vậy, việc HĐQT PVE không từ chối kiến nghị trễ hạn mà chấp nhận toàn bộ là phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ PVE nên quyền lợi của người yêu cầu hoàn toàn không bị ảnh hưởng.

Tại cuộc họp ĐHĐCĐTN thường niên năm 2020 và cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022 thì ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung và chương trình họp, trong đó có các kiến nghị trễ hạn với biểu quyết đạt tỉ lệ tương ứng 97,5406% và 100%.

Tiếp theo, ĐHĐCĐ thường niên 2020 và ĐHĐCĐ thường niên 2021-2022 cũng đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm chức danh của ông Lê Thái Th (đạt tỷ lệ 75,2465% cổ phần biểu quyết dự họp) và bãi nhiệm ông Đỗ Văn Th (đạt tỷ lệ 81,3912% cổ phần biểu quyết dự họp).

Căn cứ Điều 41.5 (b) Luật Chứng khoán 2019, Điều 277.2 (a) Nghị định 155/2020/NĐ-CP: thành viên HĐQT có quyền và trách nhiệm “*Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của công ty*”. Căn cứ Điều 160.3 LDN 2020, HĐQT có quyền thay thế, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT (được hiểu bao gồm cả thành viên HĐQT độc lập) khi xét thấy cần thiết. Căn cứ Điều 29.3 (e) Điều lệ 2018, thành viên HĐQT không còn tư cách theo quyết định của ĐHĐCĐ. Trong nhiệm kỳ, ông Lê Thái Th cùng với HĐQT thời kỳ này đã không hoàn thành nhiệm vụ do ĐHĐCĐ thường niên 2019 giao, cụ thể: không hoàn thành chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh, không hoàn thành báo cáo tài chính kiểm toán 2019 khiến việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 bị chậm 02 năm, khiến PVE bị xử phạt hành chính nặng nề, ảnh hưởng đến danh tiếng, uy tín của PVE trên thị trường. Ông Lê Thái Th cũng thừa nhận sai phạm này tại báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT 2019. Do đó, việc miễn nhiệm ông Lê Thái Th hoàn toàn đúng quy định pháp luật và được ĐHĐCĐ chấp thuận thông qua theo đúng quy định của LDN 2020.

Thứ ba, thời điểm tiến hành ĐHĐCĐ 2020 và thời điểm ban hành biên bản họp là phù hợp với quy định Điều lệ, LDN 2020 và thực tế cuộc họp.

Căn cứ Điều 150.2 LDN 2020 quy định: “*Biên bản họp ĐHĐCĐ phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp*”. Ngoài ra, LDN không có quy định bắt buộc ngày họp ĐHĐCĐ và ngày ký biên bản họp ĐHĐCĐ phải cùng một thời điểm. Việc ghi ngày trên biên bản sau 01 ngày (ngày 29/4/2022) là do cuộc họp kết thúc muộn vào cùng ngày họp (khoảng 20 giờ 30 phút), nếu kéo dài sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của các cổ đông nên PVE mới hoàn thiện biên bản số 34/BB-TKDK-ĐHĐCĐ vào ngày 29/4/2022.

Thứ tư, ông Tạ Đức L là đại diện được ủy quyền của 01 cổ đông lớn là tổ chức kinh tế (sở hữu 29% vốn điều lệ) và được một số lớn cổ đông ủy quyền bằng văn bản họp lệ để tham gia cuộc họp ĐHĐCĐ 2020 và không có bất kỳ hành vi nào cản trở nhóm cổ đông tham gia ĐHĐCĐ.

Theo quy định tại Điều 144.2 LDN 2020: “*2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền...*”. Thêm vào đó, đối với quy định về thể thức văn bản, ủy quyền họp lệ phải là bản gốc (có chữ ký gốc của các bên), do đó các văn bản hủy bỏ ủy quyền (nếu có) cũng phải là bản gốc để Ban tổ chức làm căn cứ đối chiếu và quyết định. Như vậy, toàn bộ các văn bản ủy quyền mới hoặc văn bản hủy ủy quyền mà các cổ đông gửi đến hộp thư điện tử của PVE đều không tuân thủ theo Điều lệ PVE và LDN nên không có giá trị pháp lý. Ban tổ chức ĐHĐCĐ không có nghĩa vụ xem xét đến các văn bản ủy quyền này.

Theo quy định tại Điều 144.2 LDN: “*2... Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự*

hợp ĐHĐCĐ phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.”

Các trường hợp ủy quyền “trùng”: Cùng một số lượng cổ phần nhưng lại ủy quyền cho 02 người nên đã vi phạm quy định của LDN. Các cổ đông đã ủy quyền cho ông Tạ Đức L hoàn toàn không có bất kỳ văn bản nào hủy bỏ ủy quyền cũng như thông báo bằng văn bản cho ông Tạ Đức L về việc hủy bỏ ủy quyền theo hướng dẫn tại Điều 569 BLDS 2015. Vì vậy, ông Tạ Đức L đến phiên họp đã xuất trình các giấy tờ hợp lệ theo quy định nên Lhoàn toàn có đủ tư cách hợp lệ đối với tất cả các giấy ủy quyền đã mang theo để đăng ký tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020.

Ông Tạ Đức L và Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ không ngăn cản hay cản trở một số cổ đông tham gia họp ĐHĐCĐ 2020.

Thứ năm, Nghị quyết số 3841/NQ-DKVN ngày 08/7/2021 của PVN về công tác cán bộ của PVE không ảnh hưởng đến việc bãi nhiệm thành viên HĐQT đương nhiệm đối với ông Đỗ Văn Th.

Căn cứ Điều 138.2 (c) LDN 2020, ĐHĐCĐ có quyền: “*Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Kiểm soát viên*”. Căn cứ Điều 15.1 (c) Điều lệ PVE thông qua tại ĐHĐCĐ 2020, ĐHĐCĐ có quyền: “*Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Kiểm soát viên*”. Ngoài ra, cả Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PVE không có quy định nào trao cho PVN có quyền: “*Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Kiểm soát viên*”, thành viên HĐQT được bầu, bãi nhiệm, bãi nhiệm theo quyết định của ĐHĐCĐ.

Trong chương trình và nội dung của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 thì ông Đỗ Văn Th đã nhận đề cử làm ứng cử viên thành viên HĐQT PVE của một nhóm cổ đông không phải là PVN và đã trúng cử. Do đó, kể từ ngày 28/4/2022 sau khi trúng cử thì ông Đỗ Văn Th là thành viên HĐQT PVE đại diện cho 01 nhóm cổ đông không phải là cổ đông PVN.

Thứ sáu, Việc bãi nhiệm ông Đỗ Văn Th và bầu cử bổ sung ông Nguyễn Ngọc S là hoàn toàn tuân theo quy định của pháp luật và thể hiện theo ý chí, nguyện vọng của đa số cổ đông PVE.

Việc PVE đã tổ chức, thực hiện đúng và đầy đủ cả về mặt trình tự, thủ tục và nội dung đối với hai cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2020 và cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2021, 2022 bảo vệ đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông PVE. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xem xét không chấp nhận toàn bộ yêu cầu hủy Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 và Nghị quyết số 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 theo yêu cầu của ông Đỗ Văn Th, ông Đỗ Đức H, ông Nguyễn Tiến D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thái Th trình bày:

Ông Lê Thái Th là thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Tổng Công ty K – Công ty cổ phần nhiệm kỳ 2018 – 2023. Ngày 25/4/2022, ông Tạ Đức L gửi kiến nghị đến HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2021 yêu cầu bổ sung vào chương trình

ĐHĐCĐTN năm 2020, nội dung “miễn nhiệm thành viên HĐQT độc lập của PVE đang còn đương nhiệm”. Vào lúc 11 giờ ngày 26/4/2022, ông Lê Hữu B – Chủ tịch HĐQT đã triệu tập họp HĐQT và đã biểu quyết thông qua việc đưa nội dung “miễn nhiệm thành viên HĐQT độc lập của PVE đang còn đương nhiệm” vào xin ý kiến cổ đông thông qua tại ĐHĐCĐTN năm 2020 với sự đồng ý của 2/2 thành viên tham dự cuộc họp HĐQT, các thành viên HĐQT còn lại là ông Đỗ Văn Th và ông Lê Thái Th không tham gia họp vì kiến nghị của cổ đông phải chuyển trước HĐQT tối thiểu là 03 ngày theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020. Đồng thời, ông F – thành viên HĐQT không được mời tham dự cuộc họp. Cùng ngày 26/4/2022, PVE tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2020 lần 1 nhưng không thành công. Sau đó, ông Lê Hữu B tự ý quyết định việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2020 lần 2 vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 28/4/2022 mà không được thông qua lấy ý kiến của HĐQT PVE. Việc ông Lê Hữu B triệu tập họp HĐQT để xem xét đưa nội dung kiến nghị vào chương trình ĐHĐCĐTN năm 2020 của PVE trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ chỉ 1 ngày là trái với quy định tại khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2020 và quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ PVE năm 2018. Việc HĐQT đã biểu quyết thông qua nội dung đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐTN năm 2020 của PVE khi chỉ có 2/5 thành viên HĐQT tham dự họp (gồm ông Lê Hữu B – Chủ tịch và ông Đinh Văn A – thành viên) là trái với quy định tại khoản 8 Điều 157 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và quy định tại khoản 8 Điều 33 Điều lệ PVE năm 2018. Việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2020 lần 2 là không đảm bảo thời gian gửi thư mời họp cho cổ đông theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 143 Luật Doanh nghiệp năm 2020 là chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc Đại hội nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Việc quy trách nhiệm cho ông Lê Thái Th về những tồn tại của PVE nhưng không đề cập đến trách nhiệm của những thành viên HĐQT PVE và Ban tổng giám đốc PVE là không công bằng đối với ông Lê Thái Th và ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, quyền lợi của ông Lê Thái Th. Ông Lê Thái Th đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đã tuyên: Chấp nhận yêu cầu của ông Đỗ Văn Th, ông Đỗ Đức H, ông Nguyễn Tiến D.

- Hủy bỏ Nghị quyết số 11/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ của Tổng Công ty K – Công ty cổ phần thông qua ngày 29/4/2022;

- Hủy bỏ Nghị quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ của Tổng Công ty K – Công ty cổ phần thông qua ngày 30/6/2022.

Hủy bỏ Nghị quyết số 03/2020/ĐHĐCĐ/NQ-ĐÔ6 và Nghị quyết số 04/2020/ĐHĐCĐ/NQ-ĐÔ6 cùng ngày 10/11/2020 của Công ty cổ phần địa ốc 6 đã được thông qua tại buổi họp ngày 10/11/2020.

Ngoài ra, án còn tuyên về Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 01/11/2022, Tổng Công ty K – Công ty cổ phần (PVE) có đơn kháng cáo; Ngày 02/11/2022, ông Tạ Đức L và ông Ngô Ngọc M có đơn kháng cáo đối với Quyết định giải quyết việc dân sự số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè.

Tại phiên họp phúc thẩm hôm nay:

Đại diện người kháng cáo Tổng Công ty K – Công ty cổ phần (PVE) đề nghị sửa Quyết định sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người yêu cầu; Người kháng cáo ông Ngô Ngọc M và ông Tạ Đức L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và trình bày ý kiến đề nghị hủy quyết định sơ thẩm.

Đại diện người yêu cầu vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại phiên họp sơ thẩm và đề nghị Hội đồng phiên họp không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu đề nghị Hội đồng phiên họp bác toàn bộ kháng cáo của người kháng cáo, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Kháng cáo của Tổng Công ty K – Công ty cổ phần (PVE), ông Tạ Đức L và ông Ngô Ngọc M không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng phiên họp bác kháng cáo, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Xét nội dung kháng cáo: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là Tổng Công ty K – Công ty cổ phần (PVE) kháng cáo đề nghị sửa quyết định sơ thẩm, ông Tạ Đức L và ông Ngô Ngọc M có yêu cầu hủy quyết định sơ thẩm:

Người kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập ông F là nguyên thành viên Hội đồng quản trị của PVE, tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không triệu tập nhóm cổ đông chiếm 6,19% cổ phần PVE giam gia tố tụng với tư cách người làm chứng và có vi phạm trong việc tổng đạt văn bản tố tụng cho người liên quan.

Xét thấy, ông F đã có thư gửi PVE về việc không tham dự phiên họp, và phía PVE đã cung cấp các chứng cứ liên quan để chứng minh việc không đồng ý hủy Nghị quyết của người yêu cầu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông F vào tham gia tố tụng và không triệu tập ông F tham gia tố tụng là có căn cứ. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên hủy Nghị quyết số 29, do đó ông F vẫn là thành viên của Hội đồng quản trị của PVE, quyền và lợi ích hợp pháp của ông F và các cổ đông không bị ảnh hưởng. Do đó hội đồng xét thấy yêu cầu hủy án sơ thẩm của người kháng cáo là không có căn cứ, nên không chấp nhận.

[2] Xét Nghị Quyết số 11/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 và Nghị Quyết số 29/NQ-TKDK-DHĐCĐ ngày 30/6/2022 của Tổng Công ty K – Công ty cổ phần:

[2.1] Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 có những vi phạm như sau:

Vi phạm trong việc gửi thông báo mời họp và tài liệu đại hội:

Căn cứ vào Thông báo số 09/TB-TKDK-HĐQT ngày 25/3/2022 là Thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thì thời gian tổ chức vào lúc 13 giờ ngày 26/4/2022. Theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 143 Luật Doanh nghiệp năm 2020 thì thông báo mời họp và các tài liệu gửi kèm, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thông báo mời họp và cả tài liệu gửi kèm trong cuộc họp phải gửi chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc. Tuy nhiên, tại Biên bản họp HĐQT số 194/BB-HĐQT thể hiện thì đến ngày 22/4/2022 dự thảo các tài liệu trình Đại hội mới được thông qua, danh sách đề cử và ứng cử HĐQT, công tác khác.... Như vậy, PVE đã vi phạm trong việc gửi thông báo mời họp cùng các tài liệu gửi kèm.

Vi phạm trong thời hạn đưa kiến nghị vào chương trình họp:

Đại hội thường niên năm 2020, tổ chức vào ngày 28/4/2022. Ngày 25/4/2022 ông Tạ Đức L gửi kiến nghị “miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT độc lập của PVE đang còn đương nhiệm” bổ sung vào chương trình Đại hội diễn ra vào lúc 13 giờ ngày 26/4/2022. Như vậy, chưa đầy 01 ngày sau, HĐQT đã triệu tập cuộc họp (có 02/05 thành viên tham gia) thống nhất theo nội dung kiến nghị của ông Tạ Đức L. Căn cứ theo Điều lệ công ty PVE thì Điều lệ Công ty PVE không có quy định về thời hạn kiến nghị chương trình họp, do đó căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 142 Luật Doanh nghiệp thì thời hạn này phải được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày trước khi khai mạc chương trình họp. Việc này đã vi phạm về thời hạn đưa kiến nghị chương trình họp.

- Vi phạm về số cổ đông dự họp:

Căn cứ vào Biên bản họp HĐQT số 26B/BB-HĐQT ngày 26/4/2022 thể hiện:

+ Cổ phần biểu quyết là 45,7271%, như vậy là không đủ điều kiện tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần 1.

+ Nghị quyết 10/NQ-TKDK-HĐQT về việc tổ chức Đại hội đại cổ đông thường niên năm 2020 đã vi phạm vi phạm khoản 2 Điều 145, khoản 5,6, 8 Điều 157 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 5,6 Điều 30 Điều lệ PVE (Chủ tịch HĐQT tổ chức cuộc họp HĐQT vào chiều cùng ngày 26/4/2022 và chỉ có 02/05 thành viên HĐQT tham dự)

- Vi phạm về thời gian tiến hành cuộc họp và ban hành Nghị quyết:

Căn cứ theo biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 34/BB-TKDK-ĐHĐCĐ và Nghị quyết 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 thì thể hiện thời gian họp là ngày 28/4/2022 nhưng ngày ban hành biên bản và Nghị Quyết là ngày 29/4/2022 như vậy đã vi phạm khoản 2 Điều 150 Luật Doanh

nghiệp năm 2020 và khoản 2 Điều 23 Điều lệ PVE. Phía PVE cho rằng do cuộc họp kéo dài đến tối ngày 28/4/2022, nên ghi biên bản cuộc họp sang ngày 29/4/2022, lý do này cũng không đúng qui định pháp luật nên không được chấp nhận.

Từ những vi phạm nêu trên, cho thấy có nhiều vi phạm về trình tự, thủ tục ban hành Nghị Quyết nên cấp sơ thẩm ra quyết định hủy Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 là có căn cứ.

[2.2] Xét Nghị quyết số 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022:

- *Vi phạm về chương trình cuộc họp:*

Căn cứ Thư mời số 47/TM-HĐQT ngày 09/6/2022 thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 30/6/2022 có các nội dung sau:

+ Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, 2021;

+ Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020, 2021; Báo cáo kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2020, 2021; Báo cáo tài chính năm 2020, 2021 đã được kiểm toán; Báo cáo bổ sung thù lao, chi phí của 01 thành viên HĐQT năm 2020, 2021;

+ Kế hoạch lương, thù lao chi phí của HĐQT/BKS năm 2022;

+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.

Căn cứ Khoản 3 Điều 143 Luật Doanh Nghiệp năm 2020 qui định thông báo mời họp phải gửi kèm các tài liệu: Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

Tuy nhiên, tại cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 thì lại thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập với ông F mà không có tài liệu này gửi kèm theo thư mời họp là không đúng quy định của pháp luật.

Vi phạm về thẩm quyền triệu tập cuộc họp:

Căn cứ Thư mời số 47/TM-HĐQT ngày 09/6/2022, do ông Tạ Đức L là Chủ tịch HĐQT ký thay mặt HĐQT mời họp, theo Nghị quyết 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ thì ông Tạ Đức L là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027, tuy nhiên như phân tích trên thì Nghị quyết 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ là không phù hợp với quy định của pháp luật nên ông Tạ Đức L không có thẩm quyền triệu tập cuộc họp.

Ngoài ra:

+ Tại Nghị quyết 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ chỉ có 115 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền, sở hữu và đại diện sở hữu cho 17.357.399 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 69,4296% tổng số cổ phần biểu quyết của công ty.

+ Nghị quyết 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ chỉ có 66 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền, sở hữu và đại diện sở hữu cho 113.151.017 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 52,6041% tổng số cổ phần biểu quyết của công ty.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp năm 2020 thì Nghị quyết đại hội đồng cổ đông được thông qua 100% tổng số cổ đông có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết vi phạm Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Như vậy cả 02 Nghị quyết trên không đủ 100% tổng số cổ đông có quyền biểu quyết và vi phạm trình tự thủ tục ban hành, nên có cơ sở hủy 02 Nghị quyết này.

Do đó, không có cơ sở chấp nhận toàn bộ kháng cáo của PVE, ông Tạ Đức L và ông Ngô Ngọc M

[2.4] Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của PVE, ông Tạ Đức L và ông Ngô Ngọc M. Nhận định của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng phiên họp nên chấp nhận.

[2.5] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Tổng Công ty K – Công ty cổ phần (PVE), ông Tạ Đức L và ông Ngô Ngọc M, giữ y quyết định sơ thẩm.

[3] Lệ phí phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên Tổng Công ty K – Công ty cổ phần (PVE), ông Ngô Ngọc M và ông Tạ Đức L mỗi người chịu lệ phí phúc thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 143 và 144 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều 375 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Tổng Công ty K – Công ty cổ phần, ông Ngô Ngọc M và ông Tạ Đức L. Giữ nguyên Quyết định giải quyết việc dân sự số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè với nội dung:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Đỗ Văn Th, ông Đỗ Đức H, ông Nguyễn Tiến D.

- Hủy bỏ Nghị quyết số 11/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ của Tổng Công ty K – Công ty cổ phần thông qua ngày 29/4/2022;

- Hủy bỏ Nghị quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ của Tổng Công ty K – Công ty cổ phần thông qua ngày 30/6/2022.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự:

2.1. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đỗ Văn Th, ông Đỗ Đức H, ông Nguyễn Tiến D phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được cân trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Đỗ Văn Th, ông Đỗ Đức H, ông Nguyễn Tiến D đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0037897 ngày 25/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đỗ Văn Th, ông Đỗ Đức H, ông Nguyễn Tiến D đã nộp đủ lệ phí.

2.2. Lệ phí dân sự phúc thẩm:

Ông Ngô Ngọc M chịu số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn đồng); căn trừ vào Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014403 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Tạ Đức L chịu số tiền lệ phí phúc thẩm 300.000 đồng, căn trừ vào Biên lai thu tiền lệ phí Tòa án số 0014402 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng Công ty K – Công ty cổ phần chịu số tiền lệ phí phúc thẩm là 300.000 đồng, căn trừ vào Biên lai thu tiền số 0014404 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- TAND huyện Nhà Bè;
- Cục THADS TPHCM;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Lê Thị Tuyết Trinh